



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Decal dán tường vinyl in theo yêu cầu, phù hợp với tường, sơn và tiến độ của bạn

Product Image













Details

Decal dán tường vinyl in theo yêu cầu là màng keo đủ màu được in từ thiết kế của bạn, cắt theo hình và dán lên tường nội thất. Ba yếu tố giúp decal bám tường: keo phù hợp với lớp sơn, độ phân giải tệp phù hợp với khoảng cách quan sát và bố cục tấm phù hợp với đội lắp đặt. Vật liệu, kích thước tấm, số lượng đặt hàng tối thiểu và thời gian giao hàng được xác nhận trong báo giá và bản duyệt mẫu.

Ai đặt decal dán tường theo yêu cầu và dùng cho những loại tường nào? [↑](#)

Quy mô thị trường chỉ nên được xem là định hướng, không phải cơ sở chốt ngân sách. PW Consulting^[2] ước tính thị trường decal dán tường năm 2025 vào khoảng \$650 triệu, trong đó nhu cầu dân dụng là 74,8 % và vinyl là 59,8 %. MarketIntel^[3] ước tính \$3,2 tỷ cho năm 2025, cho rằng kênh trực tuyến

chiếm khoảng 54,3 % và thiết kế tùy chỉnh có mức giá cao hơn 35–45 % so với thiết kế tiêu chuẩn. Hai báo cáo định nghĩa thị trường khác nhau và tổng quy mô chênh nhau khoảng năm lần. Tuy vậy, cả hai đều cho thấy nhà ở dẫn đầu và vinyl chiếm ưu thế.

Bốn nhóm người mua đặt phần lớn đơn hàng. Phụ huynh cần tên, chủ đề và biểu đồ tăng trưởng cho phòng trẻ em, có thể thay đổi khi trẻ lớn lên. Custom Sticker Shop^[4] khuyên nên chọn căn phòng trước rồi mới chọn phong chữ, vì chữ viết cầu kỳ sẽ bị nhòe khi nhìn từ phía bên kia phòng. Người thuê nhà cần đồ họa có thể bóc ra mà không mất tiền cọc. Văn phòng, cửa hàng bán lẻ, phòng gym và trường học cần tường logo, tuyên bố giá trị và biển chỉ dẫn chịu được việc vệ sinh, đồng thời sẵn sàng trước ngày khai trương. Nhà thiết kế đặt hàng cho khách kiểm soát tệp, số vòng duyệt mẫu và hạn chót. Họ cần thông số kỹ thuật có thể giải thích cho khách cuối.

Vì sao decal dán tường bị bong, nhăn hoặc giao sai? [↑](#)

Hãy kiểm tra độ bám dính trên tường cũng như chất lượng in, đặc biệt với sơn ít VOC. Theo hướng dẫn dán tường của 3M, Bản tin hướng dẫn 5,37^[6], cho biết vì bề mặt tường khác nhau rất nhiều, “bao gồm cả sơn ít VOC”, 3M không bảo hành về độ bám dính, vẻ ngoài, độ bền hoặc khả năng bóc gỡ của đồ họa đã dán.

Kiểm tra khả năng tương thích của tường trước khi sản xuất. Hỏi cách đóng gói các decal lớn để tránh nếp gấp, xác nhận căn chỉnh các tấm trên bản proof, và kiểm tra xem chữ có bong khỏi băng chuyển trong lần thử dán hay không.

Những lỗi này có thể đoán trước, nên có thể ngăn ngừa ngay từ giai đoạn đặc tả. Trước khi sản xuất, hãy ghi vào bản proof: lớp hoàn thiện sơn và ngày sơn, cấp keo dán, cách chia tấm, độ phân giải tệp và phương pháp đóng gói. Với đơn hàng của bạn, hãy xác nhận MOQ, thời gian giao hàng, chiều rộng tấm tối đa và tuổi thọ màng theo định mức trong báo giá và bản proof bằng văn bản. Không có nội dung nào trên trang này thay thế các điều khoản bằng văn bản đó.



- [Ai đặt decal dán tường theo yêu cầu và dùng cho những loại tường nào?](#)
- [Vì sao decal dán tường bị bong, nhăn hoặc giao sai?](#)
- [Decal dán tường vinyl in theo yêu cầu là gì?](#)
- [Làm thế nào để chọn kích thước, chuẩn bị, duyệt mẫu và lắp decal bám chắc?](#)
- [Cần thực hiện những gì từ lúc duyệt mẫu đến khi giao hàng?](#)
- [Vật liệu và keo nào phù hợp với tường và tiến độ của bạn?](#)
- [Bạn nên hỏi những vấn đề an toàn và tuân thủ nào trước tiên?](#)
- [Điểm chính dành cho người mua](#)
- [Sẵn sàng lên thông số decal cho tường của bạn?](#)

Decal dán tường vinyl in theo yêu cầu là gì? [↑](#)

Decal dán tường vinyl in theo yêu cầu là một loại màng nhay áp. Màng được in đủ màu từ thiết kế của bạn, cắt theo hình và dán lên tường nội thất. Bạn lựa chọn quyết định sản phẩm này:

Màng bề mặt có thể là vinyl cán, phổ biến cho tường phẳng trong nhà, hoặc vinyl đúc. Vinyl đúc mỏng hơn, ôm bề mặt không phẳng tốt hơn và bền ngoài trời lâu hơn. Có ba kiểu cắt. Cắt bế xuyên qua cả màng và lớp lót để tạo hình độc lập. Cắt nửa xuyên chỉ cắt qua màng, giữ hình trên tấm đỡ. Chữ vinyl cắt được cắt bằng máy từ màng màu đặc, không có nền in. Keo có thể bóc được, tái định vị hoặc vĩnh viễn. Riot Color^[11] lưu ý rằng “có thể tái định vị không có nghĩa là có thể tái sử dụng”, vì lực bám vẫn tăng theo áp lực và thời gian.

Độ dày được báo bằng mil và đơn vị này thường bị hiểu sai. Một mil bằng 0,001 inch, vì vậy màng 3 mil khoảng 0,076 mm, không phải 3 mm. Hướng dẫn độ dày của Decals.com^[12] cũng nêu rằng màng dày hơn không tự động bền hơn. Loại vinyl, lớp cán và chất lượng keo quan trọng hơn số mil.

Tuổi thọ định mức chỉ áp dụng cho các màng cụ thể trong điều kiện cụ thể. Bảng dữ liệu MPI 2600^[13] của Avery Dennison (sửa đổi tháng 12 năm 2025) đánh giá màng dán tường in của hãng có thể dùng trong nhà tối đa 3 năm khi dùng lớp cán phủ tương ứng. Bảng dữ liệu GF 226 WallMark^[14] liệt kê độ bền trong nhà 5 năm, thời hạn tháo sạch 1 năm và cấp cháy Class A theo ASTM E84. Các nhà bán lẻ đưa ra khoảng rộng hơn. Một trang vật liệu của Decals.com^[15] ước tính 3-5 năm cho keo bám tiêu chuẩn và tối đa 7-10 năm cho keo bám cực mạnh. Hãy coi mọi tuyên bố tuổi thọ không gắn với màng được nêu tên và điều kiện thử nghiệm là thông điệp tiếp thị.

Làm thế nào để chọn kích thước, chuẩn bị, duyệt mẫu và lắp decal bám chắc? [↑](#)

Bước 1: Chọn kích thước theo khoảng cách quan sát

Đo tường và xác định khoảng cách quan sát trước khi chọn phong chữ. Hyper Creative^[16] khuyến nghị thiết kế đậm, đơn giản, tương phản cao, có tính đến bề mặt tường, ánh sáng và khoảng cách người xem đứng. Đối với một điểm nhấn, JiffDiff^[17] đề xuất đặt tâm ở độ cao 57-60 inch tính từ sàn, thấp hơn 2-6 inch ở khu vực ngồi và kiểm tra mô hình giấy dán bằng keo từ khoảng cách 6-8 feet. Hãy ghi vị trí khung cửa, ổ điện và len chân tường vào đơn hàng để bố cục không vướng chúng.

Các chi tiết lớn được in theo tấm, và chiều rộng vật liệu quyết định vị trí chia tấm. Printleaf^[18], ví dụ, nêu chiều rộng tối đa 52 inch và chia các đơn rộng hơn với phần chồng 0,4 inch. Với đơn hàng của bạn, chiều rộng tấm, phần chồng và dấu đăng ký phải thể hiện trên bản duyệt mẫu. Những tấm rộng đến mức cần hai người lắp phải được đánh dấu trước khi bạn phê duyệt.



Bước 2: Chọn keo phù hợp với bề mặt

Sơn phải đóng rắn hoàn toàn và bề mặt sơn phải phù hợp với vinyl. Hướng dẫn sơn của Wall Decal World^[19] khuyến nghị chờ 3-4 tuần sau khi sơn trước khi dán các chi tiết cắt bế nhỏ và đủ 30 ngày trước khi dán decal phủ tường. Hãng xấp sơn vỏ trứng và satin là bề mặt tốt nhất. Sơn mờ và sơn bóng kém ổn định hơn.

Tình trạng tường	Rủi ro bám dính	Hành động khuyến nghị
Sơn latex vỏ trứng hoặc satin đã đóng rắn, bề mặt nhẵn	Thấp	Keo bóc được tiêu chuẩn; thử một miếng mẫu
Sơn mờ, ít VOC hoặc chịu chà rửa	Cao	Thử trước; cân nhắc màng keo bám mạnh và chấp nhận khó tháo hơn
Sơn mới dưới 30 ngày	Cao	Hoãn lắp đặt; sơn đang đóng rắn giải phóng khí gây phồng rộp
Bề mặt vỏ cam hoặc sần phun	Trung bình	Vật liệu vải hoặc ép chặt; dự kiến bề mặt kém phẳng hơn
Vữa stucco, thạch cao, khối bê tông trần, gạch	Rất cao	Không khuyến nghị cho decal bóc-dán

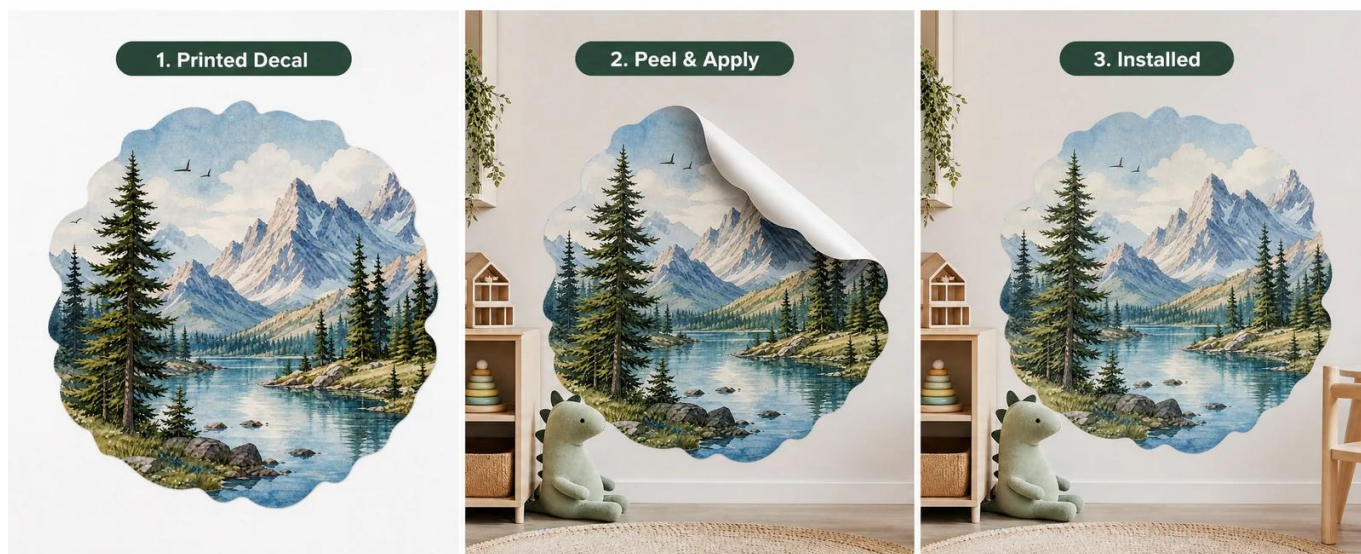
Một mẫu thử tốn rất ít chi phí và ngăn được hầu hết các lỗi trong bảng. Mẹo Arlon 39^[20] khuyến nghị dán một mẫu thử, kiểm tra mép có bị bong sau 24 giờ, rồi bóc ra để xác nhận sơn tách sạch. Với lắp đặt thương mại, 3M có danh mục kiểm tra tường phẳng^[21], đặt ngưỡng độ bám dính 1,000 g trên mỗi 15 phút để đủ điều kiện bảo hành MCS. Với tường có kết cấu, Wallhogs^[22] giới hạn vải Photo-Tex EXS ở mức kết cấu vừa phải và loại trừ vữa thạch cao, vữa trát và gạch xỉ. Với đơn hàng của bạn, cấp keo dán sẽ được xác định sau khi bạn gửi ảnh tường và kết quả thử nghiệm.



Bước 3: Kiểm tra trước thiết kế

Loại thiết kế	Định dạng ưu tiên	Quy tắc cần kiểm tra	Lỗi được ngăn ngừa
Logo, văn bản, đồ họa đường nét	AI, EPS, SVG, PDF vector	Phông chữ được chuyển thành đường viền	Thay thế phông chữ, đường cong răng cưa
Ảnh, minh họa	PNG, JPG hoặc PDF độ phân giải cao	Tối thiểu 150 dpi ở kích thước in; 300 dpi khi xem gần	Vỡ hạt khi nhận hàng
Tấm tràn lề	PDF có lề xén	Lề xén ít nhất 1/8 in (khoảng 3 mm)	Viền trắng sau khi cắt
Hình cắt bế	Đường cắt vector trên lớp riêng	Đường cắt và hướng đặt khớp bản duyệt mẫu	Cắt ngược hoặc bị xén

Hai mức độ phân giải này đến từ các nhà cung cấp khác nhau. Trang sản phẩm của Decals.com^[23] chấp nhận tệp raster 150 dpi hoặc cao hơn ở kích thước in, đồng thời yêu cầu phông chữ chuyển thành đường viền và ảnh được nhúng. Mục Hỏi đáp của Wall Decal World^[24] yêu cầu 300 dpi. Hãy dùng 300 dpi cho mọi nội dung người xem trong tầm với; ở mật độ đó, một tấm ảnh rộng 48 inch cần khoảng 14,400 pixel theo chiều ngang. Danh sách lỗi của Printleaf^[25] yêu cầu lề xén khoảng 1/8 inch. Danh sách này cũng cảnh báo rằng vinyl có keo, vinyl bóc được, màng trong và decal tĩnh điện không thể thay thế lẫn nhau.



Bước 4: Lắp đặt và tháo gỡ đúng cách

Làm sạch tường bằng cồn isopropyl và để khô hoàn toàn. Hướng dẫn bám dính của Decals.com^[26] liệt kê việc lắp đặt dưới khoảng 50°F là nguyên nhân gây lỗi và khuyến nghị 65–90°F. Đặt decal vào vị trí, miết từ tâm ra ngoài và bóc băng chuyển ngược về chính nó ở góc gần 180 độ để chữ ở lại trên tường. Không sơn phủ hoặc bịt kín decal bóc được. 4OVER4^[27] cảnh báo rằng bịt kín biến việc tháo trong năm phút thành một giờ dùng dao cạo. Để tháo decal, làm ấm bằng máy sấy tóc rồi kéo chậm ngược về chính nó ở góc thấp.

Cần thực hiện những gì từ lúc duyệt mẫu đến khi giao hàng?



Thời gian sản xuất được báo theo từng đơn, vì vậy hãy yêu cầu nhà cung cấp nêu toàn bộ quy trình thay vì chỉ một con số. Một đơn in kỹ thuật số điển hình trải qua các giai đoạn sau:

1. Chuẩn bị tệp và duyệt mẫu
2. In
3. Sấy khô
4. Cán phủ
5. Cắt và bóc phần thừa
6. Phủ băng chuyển
7. Đóng gói

Mực dung môi phải thoát hết khí trước khi cán màng. Jessup^[28] cảnh báo rằng vôi vàng ở bước này sẽ gây bọt khí hoặc keo bị dính, nên mọi cam kết giao hàng trong ngày cần loại trừ mực dung môi. Hãy xác nhận thời gian giao hàng trong báo giá bằng văn bản. Thời gian này phụ thuộc vào kích thước, số lượng, vật liệu và số vòng proof.



Kiểm tra hàng giao theo bản duyệt mẫu đã phê duyệt, không theo ảnh mô phỏng trên website. Chụp ảnh mọi lỗi trước khi lắp để không nhầm lẫn sản xuất với vấn đề tương thích tường. Khi nhận hàng, kiểm tra năm điểm sau:

- Mọi hình đều được cắt hoàn chỉnh, không rách mép hoặc cụt phần đầu.
- Dấu chống khớp trên các tấm liền kề.
- Tất cả tấm đến từ cùng một lần in và khớp màu dưới ánh sáng phòng.
- Chữ tách khỏi lớp lót và rời băng chuyển trên bề mặt thử.
- Không có nếp nhăn, vết lõm hay đầu ống bị nghiền.



Đóng gói quyết định decal lớn có đến nơi phẳng hay không. Yêu cầu các chi tiết lớn được cuộn trong ống cứng thay vì gấp, và xác nhận phương thức đóng gói trong báo giá. Với đơn đặt lại, hãy lưu bản duyệt mẫu đã phê duyệt, tên màng và lớp cán, cùng bố cục tấm để sản phẩm thay thế hoặc địa điểm thứ hai khớp với lần in đầu. Việc khớp màu khi in lại được xác nhận bằng bản duyệt mẫu mới.



Vật liệu và keo nào phù hợp với tường và tiến độ của bạn? [↑](#)

Lựa chọn	Phù hợp nhất cho	Tuổi thọ định mức (theo công bố nhà cung cấp)	Đánh đổi chính
Vinyl cán bóc được, keo bám tiêu chuẩn	Nhà cho thuê, phòng trẻ em, báo giá văn phòng trên sơn nhẵn	3-5 năm trong nhà	Bám kém trên sơn ít VOC và tường có bề mặt sần
Vinyl keo bám cực mạnh hoặc bám mạnh	Sơn ít VOC, bề mặt sần nhẹ, phòng gym	Công bố tối đa 7-10 năm	Khó tái định vị; nguy cơ kéo bong sơn cao hơn
Vinyl đúc có lớp cán UV	Biển cong, dài hạn hoặc ngoài trời	Tối đa khoảng 8 năm ngoài trời	Chi phí cao hơn mức cần thiết cho công việc trong nhà ngắn hạn
Chữ vinyl cắt	Logo quây lể tân, chữ màu đặc	3-5 năm	Không dùng được ảnh hoặc chuyển sắc
Vật liệu vải (loại Photo-Tex)	Tranh tường ảnh, bề mặt sần vừa phải	Tùy nhà cung cấp	Đường nối nhìn thấy; bề mặt cực sần vẫn bị loại trừ
Giấy nền sơn hoặc vẽ tay	Diện mạo vĩnh viễn, không dùng màng	Bền đến khi sơn lại	Muốn thay đổi phải sơn lại; không thân thiện với người thuê

Hãy xem tuổi thọ trong bảng này là công bố của nhà cung cấp trong điều kiện tốt. Các mức dùng trong nhà lấy từ trang vật liệu Decals.com đã dẫn ở trên^[15]. Hướng dẫn phai màu ngoài trời^[30] của trang này nêu vinyl cán phủ có thể dùng ngoài trời 3-5 năm và vinyl đúc hiệu năng cao tối đa 8. Cùng trang đó lại nêu tuổi thọ trong nhà khác nhau cho keo bám cực mạnh ở các trang khác, vì vậy hãy hỏi

báo giá của bạn sử dụng màng nào được nêu tên. Keo bóc được dành cho khuyến mại là một sản phẩm khác nữa: eSigns^[31] đánh giá tuổi thọ của loại này từ vài tuần đến vài tháng, trong khi màng dán tường bóc được dùng trong nhà được đánh giá theo năm. Theo nguyên tắc, chọn màng bóc được cho tường bạn sẽ thay trong vòng một năm và chỉ chọn màng keo bám mạnh khi miếng thử cho thấy màng thường không giữ được.

Bạn nên hỏi những vấn đề an toàn và tuân thủ nào trước tiên? [↑](#)

Không có tiêu chuẩn liên bang Hoa Kỳ nào áp dụng cho decal dán tường theo yêu cầu như một nhóm sản phẩm và cũng không có tiêu chuẩn nào quy định tuổi thọ bắt buộc. Quy định áp dụng phụ thuộc vào người dùng sản phẩm và nơi bán.

Trường hợp sử dụng	Quy định	Yêu cầu
Thiết kế hoặc tiếp thị cho trẻ em 12 tuổi trở xuống	Tổng chì CPSIA, 16 CFR 1252.1	100 ppm hoặc thấp hơn, được xác minh bằng thử nghiệm của bên thứ ba
Đồ chơi trẻ em và sản phẩm chăm sóc trẻ em	Phthalate CPSIA §108	DEHP, DBP và BBP ở mức 0,1 % hoặc thấp hơn
Lớp phủ bề mặt trên sản phẩm trẻ em	16 CFR Phần 1303	Chì ở mức 90 ppm hoặc thấp hơn
Bán tại California có các hóa chất được liệt kê	Đạo luật Proposition 65 (1986)	Phải có cảnh báo khi vượt mức phơi nhiễm an toàn

Giới hạn chì và phthalate được quy định tại [eCFR 16 CFR 1252.1](#)^[32]. Giới hạn lớp phủ 90 ppm được nêu trong [hướng dẫn CPSC](#)^[33]. Giải thích Đề xuất 65 của SEMA^[34] cho biết DEHP làm mềm PVC. Việc có cần cảnh báo hay không phụ thuộc vào mức phơi nhiễm đo được, không chỉ vào việc sản phẩm có chứa PVC. Với trường học, văn phòng và hành lang bán lẻ, hãy yêu cầu báo cáo về khả năng bắt cháy của màng cụ thể. GF 226 xếp ASTM E84 vào Hạng A, nhưng xếp hạng đó chỉ áp dụng cho màng này, không áp dụng cho vinyl nói chung. Các tuyên bố về phát thải thấp cần có chứng nhận [UL 2818 / GREENGUARD](#)^[35]. Sản phẩm này không được công bố bất kỳ chứng nhận nào. Trước khi sản xuất, hãy xác nhận các tài liệu tuân thủ cần thiết cho đơn hàng của bạn.

Điểm chính dành cho người mua [↑](#)

- **Ước tính quy mô thị trường chênh nhau khoảng năm lần** — \$650 triệu (Nguồn) so với \$3,2 tỷ cho năm 2025 (Nguồn)
- **Để sơn đóng rắn là cách rẻ nhất để ngăn lỗi** — 3-4 tuần cho decal nhỏ, 30 ngày cho decal phủ tường (Nguồn)
- **Độ bám dính thương mại có ngưỡng đo được** — 1,000 g trên mỗi 15 phút để đủ điều kiện 3M MCS (Nguồn)
- **Kiểm tra độ phân giải ở kích thước in cuối cùng** — tối thiểu 150 dpi; 300 dpi khi xem gần (Nguồn)
- **Sản phẩm trẻ em kích hoạt giới hạn chì liên bang** — tổng chì 100 ppm trong sản phẩm trẻ em (Nguồn)

Sẵn sàng lên thông số decal cho tường của bạn? [↑](#)

Một decal trông đúng và bám chắc bắt đầu từ thông tin về bức tường, không chỉ từ bản thiết kế. Chọn keo dán phù hợp với lớp hoàn thiện sơn và ngày đóng rắn của sơn. Chọn cỡ chữ theo khoảng cách

người xem sẽ đọc. Kiểm tra tệp ở kích thước in, chia tấm có vùng chống mép được đánh dấu, và gửi các tấm lớn ở dạng cuộn. Decal tường của bạn được báo giá dựa trên các điều kiện đó: chất liệu, keo dán, bố cục tấm, MOQ và thời gian giao hàng đều được xác nhận trong báo giá và bản proof bằng văn bản, không được giả định từ trang này. **Gửi ảnh tường, lớp hoàn thiện sơn và ngày sơn, kích thước và bản thiết kế để nhận bản proof và báo giá bằng văn bản.**

^[2]PW Consulting: Quy mô thị trường decal dán tường và tỷ trọng phân khúc, cập nhật 2026. [↵](#)

^[3]MarketIntel: Ước tính thị trường decal dán tường toàn cầu và tỷ trọng kênh. [↵](#)

^[4]Custom Sticker Shop: Hướng dẫn chọn phong chữ decal tên và lập kế hoạch phòng. [↵](#)

^[6]3M Bản hướng dẫn 5,37: Hướng dẫn dán tường và giới hạn bảo hành. [↵](#)

^[11]Riot Color: Keo dán tường vinyl vĩnh viễn, bóc được và tái định vị. [↵](#)

^[12]Decals.com: Định nghĩa mil và lý do độ dày đơn thuần không dự báo độ bền. [↵](#)

^[13]Avery MPI 2600: Bảng dữ liệu màng dán tường, sửa đổi tháng 12 năm 2025. [↵](#)

^[14]GF 226 WallMark: Độ bền trong nhà, thời hạn tháo gỡ, xếp hạng ASTM E84. [↵](#)

^[15]trang vật liệu của Decals.com: Ước tính tuổi thọ keo bám tiêu chuẩn và cực mạnh. [↵](#)

^[16]Hyper Creative: Mẹo thiết kế về tương phản, bề mặt, ánh sáng và khoảng cách quan sát. [↵](#)

^[17]JiffDiff: Hướng dẫn chiều cao decal và bố cục điểm nhấn. [↵](#)

^[18]Printleaf: Chiều rộng vật liệu tối đa và quy tắc chống tấm. [↵](#)

^[19]Hướng dẫn sơn của Wall Decal World: Thời gian đóng rắn của sơn và bề mặt khuyến nghị. [↵](#)

^[20]Mẹo Arlon 39: Quy trình kiểm tra khả năng tương thích bề mặt tường. [↵](#)

^[21]Danh sách kiểm tra 3M: Ngưỡng bám dính trên tường nhẵn cho bảo hành MCS. [↵](#)

^[22]Wallhogs: Giới hạn và trường hợp loại trừ của vật liệu cho tường có bề mặt sần. [↵](#)

^[23]Decals.com: Định dạng tệp được chấp nhận và quy tắc 150 dpi. [↵](#)

^[24]Wall Decal World: Ưu tiên vector và yêu cầu raster 300 dpi. [↵](#)

^[25]Danh sách lỗi của Printleaf: Kích thước lề xen và cảnh báo thay thế vật liệu. [↵](#)

^[26]Decals.com: Khoảng nhiệt độ lắp đặt và hướng dẫn vệ sinh. [↵](#)

^[27]4OVER4: Cách hoạt động của decal bóc được và lý do không nên bịt kín. [↵](#)

^[28]Jessup: Hướng dẫn thoát khí mực dung môi và lựa chọn màng. [↵](#)

^[30]Hướng dẫn phai màu Decals.com: Tuổi thọ màu ngoài trời của vinyl cán và vinyl đúc. [↵](#)

^[31]eSigns: Tuổi thọ dự kiến của vinyl vĩnh viễn so với vinyl bóc được. [↵](#)

^[32]eCFR 16 CFR 1252.1: Giới hạn chì và phthalate đối với sản phẩm trẻ em. [↵](#)

^[33]CPSC: Giới hạn chì cho sơn và lớp phủ bề mặt. [↵](#)

^[34]SEMA: Những nguyên tắc cơ bản về cảnh báo Proposition 65 và bối cảnh DEHP. [↵](#)

^[35]UL GREENGUARD: Tổng quan về chứng nhận phát thải hóa chất UL 2818. [↵](#)

Product Option